

Số: /KH-UBND

Ký Phú, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Công tác Tư pháp trên địa bàn xã Ký Phú năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH – UBND, ngày 10/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ về Kế hoạch triển khai công tác Tư Pháp trên địa bàn huyện Đại Từ năm 2024; Nghị quyết số: 52/NQ-HĐND, ngày 28/12/2023 của HĐND xã Ký Phú về việc thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của xã Ký Phú. UBND xã Ký Phú xây dựng kế hoạch công tác Tư pháp năm 2024, với những nhiệm vụ cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cụ thể hoá Chương trình công tác của ngành, chương trình công tác năm của UBND huyện, của xã bằng các hoạt động và tiêu chí cụ thể, thiết thực để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2024.

Thực hiện triển khai đồng bộ các nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2024 trên tất cả các lĩnh vực công tác Tư pháp theo Chương trình của ngành và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phát huy hiệu quả tính chủ động và tăng cường sự phối hợp với các ngành, đoàn thể, các cơ quan đơn vị, các xóm trong tổ chức thực hiện, nhằm đạt kết quả cao.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Năm 2024, ngành Tư pháp tiếp tục đổi mới trong công tác chỉ đạo điều hành, tập trung vào nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động chuyên môn, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị được giao; nghiên cứu, triển khai nhiệm vụ của ngành một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; chú trọng thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

- Tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp về đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại xã Ký Phú.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, xây dựng đội ngũ công chức tư pháp trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong giai đoạn mới. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng bồi dưỡng công chức nhất là đội ngũ công chức tư pháp xã.

- Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tư pháp, đẩy mạnh công tác kiểm tra, thực hiện các kết luận kiểm tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn; Thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách hành chính, giải quyết kịp thời yêu cầu của người dân, doanh nghiệp trong lĩnh vực chứng thực, hộ tịch... Nâng cao hiệu quả công tác đối thoại với người dân, doanh nghiệp, các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực Tư pháp. Thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn thông tin mạng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông đối với việc khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến cũng như các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

2. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

2.1. Công tác xây dựng, thẩm định văn bản QPPL

- Tiếp tục tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng văn bản QPPL, nâng cao chất lượng hệ thống văn bản pháp luật của địa phương trên các yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, phù hợp và khả thi. Thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật ban hành VBQPPL, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành VBQPPL, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án "*Tăng cường công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh giai đoạn 2023 – 2025*" trên địa bàn xã.

- Thực hiện các nhiệm vụ quan trọng do HĐND xã, UBND xã giao liên quan đến các vấn đề pháp lý, áp dụng pháp luật, đảm bảo pháp chế xã hội chủ nghĩa và tính thống nhất trong tuân thủ pháp luật trên địa bàn xã; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định dự thảo VBQPPL, theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo; tăng cường hướng dẫn thực hiện quy trình ban hành VBQPPL.

2.2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

- Tự kiểm tra 100% văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành trong năm 2023, năm 2024 và kiểm tra văn bản QPPL theo lĩnh vực trọng tâm năm 2024, kịp thời báo cáo và đề xuất phương án xử lý những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, đồng phối hợp tham mưu xử lý 100% văn bản QPPL có kiến nghị xử lý của cơ quan cấp trên.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ – CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- Rà soát việc thực hiện ban hành văn bản quy định chi tiết của chính quyền địa phương đã được giao.

2.3. Công tác pháp chế và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Thực hiện tư vấn pháp luật cho người dân, doanh nghiệp thông qua các diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Công tác PBGDPL

- Tổ chức triển khai và thực hiện Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 của UBND huyện. Xây dựng, ban hành và thực hiện Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn xã.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, Đề án về PBGDPL giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg, ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 35 – CTr/TU ngày 07/02/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 101/KH – UBND, ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện Chương trình hành động số 35 – CTr/TU, ngày 07/02/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các Luật, Nghị quyết, văn bản QPPL có hiệu lực trong năm 2024; các chính sách, quy định mới trong dự thảo Luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2024; các công ước, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 120/KH-UBND, ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg, ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027*” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và Kế hoạch số 270/KH-UBND, ngày 06/12/2022 về thực hiện Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*” trên địa bàn huyện Đại Từ; Đề án “*Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028*”. Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả, toàn diện các giải pháp, nhiệm vụ; tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và trách nhiệm các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tuân theo pháp luật, sử dụng pháp luật của người dân để thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp, hình thành thói quen, văn hóa sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức PBGDPL. Về nội dung, chú trọng thực hiện truyền thông các chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày

30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL theo Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ, gắn với việc thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động PBGDPL. Về hình thức, tăng cường vận hành có hiệu quả Trang thông tin điện tử của xã về PBGDPL, phát huy vai trò của mạng xã hội, các phương tiện truyền, các thiết chế văn hóa, thông tin cơ sở... tham gia PBGDPL.

- Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Tuyên truyền viên pháp luật. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL chuyên sâu theo từng lĩnh vực, đối tượng, địa bàn quản lý gắn với quản lý, sử dụng có hiệu quả, phát huy vai trò đội ngũ này trong tham mưu và trực tiếp triển khai công tác PBGDPL tại địa phương.

- Triển khai thực hiện "*Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*" có hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị địa phương để lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, đưa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực trong ứng xử của các chủ thể trong xã hội.

- Xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật: Tiếp tục xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

- Tự kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL năm 2024.

3.2. Công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Tập trung củng cố, rà soát, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên đảm bảo 100% tổ hòa giải hoạt động có hiệu quả; phát huy vai trò và nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

- Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên. Nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở. Xây dựng dự toán, bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở; cho các tổ hòa giải và hòa giải theo vụ việc theo đúng quy định.

- Triển khai có hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đo thị văn minh.

- Tiếp tục tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức xã phụ trách các tiêu chí xây dựng, thực hiện và lập hồ sơ đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện các tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật và kinh phí đảm bảo tổ chức thực hiện. Tổ chức chấm điểm xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật kịp thời với tiến độ đánh giá các tiêu chí Nông thôn mới năm 2024.

4. Công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính

- Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển KT - XH của xã năm 2024.

- Tăng cường công tác phối hợp về theo dõi thi hành pháp luật tại các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã;

- Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, thực hiện thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

- Phổ biến, hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật.

- Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản phục vụ trực tiếp công tác theo dõi thi hành pháp luật; Thực hiện thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật;

- Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính và một số lĩnh vực khác theo lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp.

- Theo dõi việc thi hành các văn bản QPPL về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

- Tăng cường phối hợp kiểm tra liên ngành trong công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính tại các ban, ngành, đoàn thể xã trên địa bàn xã:

- Thực hiện có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính tỉnh Thái Nguyên phục vụ công tác quản lý nhà nước.

5. Công tác hộ tịch, chứng thực và nuôi con nuôi

- Công tác hộ tịch, chứng thực:

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Hộ tịch, Luật Quốc tịch Việt Nam và văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Tiếp tục tổ chức đăng ký và quản lý hộ tịch; cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo quy định; Phối hợp triển khai thực hiện chương trình số hoá dữ liệu hộ tịch chưa được cập nhật vào phần mềm dùng chung toàn quốc.

+ Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 99/KH – UBND, ngày 05/06/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên về triển khai thực hiện Quyết định số 101/QĐ – TTg, ngày 31/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết các nhiệm vụ đăng ký, quản lý hộ tịch tại địa phương.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ

bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành tại địa phương.

+ Phối hợp với các ban, ngành có liên quan tiếp tục thực hiện chỉ đạo của UBND huyện tại các văn bản về việc triển khai dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tạo cơ sở cho việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến của huyện Đại Từ ở mức độ 4, số hóa về thành phần hồ sơ và kết quả thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công mức độ 3, 4 đối với các TTHC thuộc lĩnh vực Tư pháp và việc tiếp nhận, trả kết quả thuộc lĩnh vực Tư pháp qua dịch vụ bưu chính trên địa bàn xã.

- Công tác nuôi con nuôi:

+ Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2018 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới trên địa bàn huyện.

+ Tăng cường công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ có hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi. Đổi mới công tác truyền thông, tập trung nâng cao nhận thức quyền trẻ em được sống trong môi trường gia đình thông qua các hình thức chăm sóc thay thế, trong đó có nuôi con nuôi.

*** Các nhiệm vụ của Đề án 06/CP**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành Tư pháp trong việc thực hiện Đề án 06/CP tại địa phương.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, vai trò của Đề án 06; Phối hợp thực hiện rà soát, đánh giá quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến của ngành Tư pháp đã cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh Thái Nguyên theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; tổ chức thực hiện các dịch vụ công thiết yếu gắn với việc thực hiện tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tiếp tục nghiên cứu triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ công của ngành Tư pháp, trong đó tập trung các nhóm dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06/CP: Đăng ký khai sinh; đăng ký khai tử; đăng ký kết hôn; liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi; liên thông đăng ký khai tử, xóa thường trú, hỗ trợ mai táng phí.

- Thực hiện các nhiệm vụ Số hóa sổ hộ tịch theo đúng yêu cầu tại Nghị định số 87/2020/NĐ – CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

6. Công tác bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý:

- Tiếp tục triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước trên địa bàn xã; chú trọng công tác theo dõi kiểm tra hoạt động giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả; hướng dẫn cơ quan có trách

nhệm bồi thường thực hiện việc giải quyết bồi thường theo đúng quy định của pháp luật (*khi có phát sinh vụ việc*); thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về công tác bồi thường nhà nước theo quy định.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Luật trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đẩy mạnh công tác truyền thông và hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã; nâng cao chất lượng công tác trợ giúp pháp lý trong hoạt động tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, tư vấn pháp luật, đặc biệt tập trung vào các nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội như người nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người dân tại các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn....

7. Công tác khác

7.1. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra các mặt quản lý nhà nước về tư pháp; Tập trung vào các lĩnh vực như đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực...

- Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân tại trụ sở; thực hiện tốt công tác xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình hành động phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của xã và ngành Tư pháp.

7.2. Công tác tham mưu, tổng hợp; tài chính, quản trị; thống kê, văn thư lưu trữ; cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

- Công tác tham mưu, tổng hợp

Chủ động xây dựng, đề xuất các chương trình, kế hoạch công tác trong năm đúng tiến độ, sát với tình hình thực tiễn công tác của ngành; tổng hợp, xây dựng báo cáo – thống kê công tác tư pháp đúng định kỳ, đúng tiến độ; làm tốt công tác thống kê và quản lý văn bản, số liệu tổng hợp của bộ phận Tư pháp.

- Công tác tài chính, quản trị

Thực hiện sử dụng nguồn kinh phí nhà nước giao và các nguồn kinh phí khác theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác thống kê, văn thư, lưu trữ

+ Nâng cao chất lượng công tác báo cáo, thống kê của ngành; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động báo cáo, thống kê qua đó đảm bảo được tính chính xác trong các nội dung báo cáo, thống kê.

+ Thực hiện tốt công tác văn thư, quản lý, khai thác hồ sơ lưu trữ; đôn đốc, kiểm tra hướng dẫn thực hiện các chế độ về khai thác, sử dụng, giao nộp tài liệu lưu trữ theo quy định của Nhà nước. Triển khai việc số hóa tài liệu cơ quan, sử dụng phần mềm lưu trữ điện tử.

- Công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

+ Triển khai có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2024 của huyện. Đẩy mạnh các hoạt động viết tin, đăng bài trên Trang TTĐT của xã; tăng cường ứng dụng CNTT vào giải quyết các lĩnh vực chuyên môn của ngành. Tăng cường việc sử dụng hộp thư điện tử của tỉnh và hệ thống quản lý văn bản

điều hành; thực hiện nghiêm túc việc sử dụng chữ ký số trong trao đổi, nhận, gửi văn bản điện tử.

+ Triển khai và duy trì hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh mạng.

+ Tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn người dân thực hiện đăng ký yêu cầu giải quyết TTHC trực tuyến trên công dịch vụ công và việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính.

+ Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số của huyện. Triển khai các nhiệm vụ Đề án 06: Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành tư pháp thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg.

- Công tác thi đua khen thưởng

Cán bộ, công chức ngành Tư pháp phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ hưởng ứng phong trào thi đua năm và các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề khác do Sở Tư pháp, UBND huyện Đại Từ phát động, tạo động lực và sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện, góp phần hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ công tác năm 2024, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2024, UBND xã xác định một số giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hiệu lực, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; tăng cường công tác CCHC; thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển KTXH năm 2024.

2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng Ngành; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức trong toàn Ngành.

3. Chủ động hơn nữa trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào công tác Ngành theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp thứ nhất của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, nhất là trong công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp và PBGDPL.

4. Chú trọng công tác phối hợp với các ban, ngành, cơ quan và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp; chủ động, kịp thời báo cáo, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền đề xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ngành.

5. Phát huy hiệu quả các công cụ quản lý, kiểm tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm khi có sai phạm; đồng thời, kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân nỗ lực đạt kết quả cao, sáng tạo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật, khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết yêu cầu của người dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giao cho công chức Tư pháp - Hộ tịch chủ động xây dựng kế hoạch trong lĩnh vực tư pháp - hộ tịch và đảm bảo tổ chức, triển khai theo kế hoạch.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của xã năm 2024.

Trên đây là kế hoạch triển khai công tác Tư pháp năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Ký Phú./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện;
- Ban thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- 10 trưởng xóm, BTCB;
- Lưu VP - TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lỗ Thanh Hiệp